

Nhiệt kế không tiếp xúc FT 95



ĐƠN VỊ NHẬP KHẨU, PHÂN PHỐI VÀ BẢO HÀNH CTY CP XUẤT NHẬP KHẨU THIẾT BỊ Y TẾ HỢP PHÁT

Trụ sở & Showroom: 22 Xã Đàn, P. Phương Liên, Q. Đống Đa, Hà Nội
CN Miền Nam : Số 21, Đường 52B, P. Tân Tạo, Q. Bình Tân, TP. HCM
CN Miền Trung : Số 285 Tiểu La, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
Điện thoại : 0247.306.6889 (Hà Nội) - 0287.308.6889 (TP. HCM)
Hotline: 19006852
Web : www.beurer.vn / thietbiyte-eu.vn

Mục lục

1. Mục đích sử dụng.....	1	7. Đo nhiệt độ trán.....	5
2. Cảnh báo và lưu ý an toàn	1	8. Đo nhiệt độ đồ vật/nhiệt độ phòng	7
2.1 Nguy cơ nguy hiểm.....	1	9. Thông báo lỗi.....	8
2.2 Nguy cơ hư hỏng thiết bị.....	2	10. Pin.....	8
2.3 Lưu ý khi xử lý pin	2	11. Vệ sinh thiết bị.....	9
3. Giới thiệu thiết bị	2	12. Bảo quản thiết bị.....	9
4. Mô tả thiết bị	3	13. Thái bỏ thiết bị.....	9
5. Hướng dẫn sử dụng lần đầu.....	4	14. Thông số kỹ thuật.....	9
6. Bật và cài đặt thiết bị.....	4	15. Tiêu chuẩn sản xuất.....	10

Kính gửi Quý khách hàng,

Xin trân trọng cảm ơn Quý khách đã tin dùng sản phẩm của chúng tôi. Chúng tôi chuyên cung cấp các phẩm chất lượng cao đã được kiểm duyệt nghiêm ngặt trong chăm sóc sức khỏe và nâng cao chất lượng cuộc sống ở các lĩnh vực: nhiệt, cân nặng, huyết áp, thân nhiệt, nhịp tim, trị liệu nhẹ nhàng, mát-xa và không khí. Hãy đọc hướng dẫn này cẩn thận, giữ lại để tham khảo sau này và để người dùng khác có thể đọc và làm theo các thông tin có trong hướng dẫn.

Trân trọng

Đội ngũ Beurer

Trọn bộ sản phẩm

Hãy kiểm tra để chắc chắn không nhận phải thiết bị giả mạo và tất cả các phụ kiện có đầy đủ trong hộp đựng. Trước khi sử dụng, hãy đảm bảo thiết bị và phụ kiện không có bất cứ dấu hiệu hỏng hóc nào và tháo bỏ tất cả các lớp túi bóng bọc thiết bị. Nếu có dấu hiệu hỏng hóc, không sử dụng thiết bị và mang tới trung tâm bảo hành để kiểm tra.

- Nhiệt kế không tiếp xúc
- 2 pin AAA 1.5 V (LR03)
- Hộp đựng
- Hướng dẫn sử dụng

1. Mục đích sử dụng

Nhiệt kế này được sử dụng để đo nhiệt độ trán không tiếp xúc. Bạn cũng có thể sử dụng nhiệt kế này để đo nhiệt độ của đồ vật và phòng. Nhiệt kế phù hợp sử dụng trong nhà, giúp bạn đo nhiệt độ cơ thể một cách nhanh chóng và dễ dàng. Các chỉ số đo được sẽ được lưu tự động.

2. Cảnh báo và lưu ý an toàn

2.1 ⚠️ Nguy cơ nguy hiểm

- Chỉ sử dụng thiết bị sau khi đã đọc và hiểu rõ các thông tin trong hướng dẫn sử dụng
- Giữ hướng dẫn sử dụng lại để tham khảo sau này và để người dùng khác có thể đọc và làm theo các thông tin có trong hướng dẫn. Tuân thủ theo các cảnh báo và lưu ý trong hướng dẫn sử dụng.
- Bạn cần giữ thiết bị ở trong phòng có nhiệt độ phù hợp và được đo ít nhất 30 phút trước khi sử dụng.
- Sau khi tập thể dục, tắm hoặc có các hoạt động ngoài trời, hãy đợi khoảng 30 phút trước khi thực hiện đo nhiệt độ trên trán.
- Thiết bị chỉ được thiết kế để đo nhiệt độ trên cơ thể người và theo cách thức được ghi rõ trong hướng dẫn sử dụng.
- Đo nhiệt độ thường xuyên để biết được nhiệt độ trung bình bình thường của bạn. Nếu bạn có dấu hiệu bị sốt, chỉ cần so sánh nhiệt độ trung bình bình thường với nhiệt độ hiện tại.
- Không tự chẩn đoán hoặc tự điều trị dựa trên chỉ số nhiệt độ đo được bằng thiết bị khi chưa hỏi ý kiến bác sĩ. Không lấy thuốc hoặc thay đổi loại và/hoặc liều lượng của bất kỳ loại thuốc hiện đang sử dụng khi chưa có chỉ định của bác sĩ.
- Chỉ sử dụng thiết bị theo mục đích được ghi rõ trong hướng dẫn sử dụng
- Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm cho các thiệt hại gây ra bởi sử dụng không đúng cách hoặc bất cẩn.
- Không cho trẻ em sử dụng thiết bị

- Kiểm tra thiết bị trước mỗi lần sử dụng để đảm bảo mặt kính còn nguyên vẹn. Nếu mặt kính bị hỏng, vui lòng liên hệ đại lý bán lẻ hoặc trung tâm bảo hành.
- Không chạm vào mặt kính bằng ngón tay.
- Các chỉ số đo được chỉ dành để tham khảo - không thể thay thế việc thăm khám y tế. Tham khảo ý kiến của bác sĩ trước khi thực hiện bất kỳ liệu trình điều trị y tế nào dựa trên các chỉ số này.
- Vệ sinh thiết bị sau mỗi lần sử dụng. Xem chương 11. Vệ sinh thiết bị.
- Nếu có bất kỳ thắc mắc nào về việc sử dụng thiết bị, vui lòng liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng.

2.2 ⚠ Nguy cơ hư hỏng thiết bị.

- Không làm rơi hoặc để thiết bị chịu bất kỳ tác động mạnh nào.
- Thiết bị phù hợp để sử dụng trong tất cả các môi trường được liệt kê trong hướng dẫn sử dụng, bao gồm cả môi trường trong nhà.
- Việc sử dụng thiết bị có thể bị hạn chế khi có nhiễu điện từ. Lúc này, thông báo lỗi có thể sẽ hiển thị trên màn hình thiết bị.
- Tránh sử dụng thiết bị trực tiếp bên cạnh hoặc xếp chồng lên trên các thiết bị khác để tránh thiết bị hoạt động lỗi. Tuy nhiên, nếu cần sử dụng thiết bị theo phương thức này, hãy giám sát để đảm bảo cả hai cùng hoạt động tốt.
- Việc sử dụng các phụ kiện không chính hãng có thể dẫn đến gia tăng phát xạ điện từ hoặc giảm khả năng miễn nhiễm điện từ của thiết bị; từ đó, có thể làm cho thiết bị hoạt động lỗi.
- Việc không tuân thủ các điều trên có thể làm giảm hiệu suất của thiết bị.
- Không để thiết bị tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời, nhiệt độ hoặc độ ẩm cao.
- Không để thiết bị tiếp xúc với nước hoặc chất lỏng. Thiết bị không chống nước.
- Không tự mở hoặc sửa chữa thiết bị. Chỉ sửa chữa thiết bị khi mang tới trung tâm bảo hành. Nếu không, bảo hành của thiết bị sẽ bị vô hiệu.
- Hệ thống thông tin liên lạc di động và cảm tay HF có thể ảnh hưởng đến tính năng của thiết bị.

2.3 ⚠ Lưu ý khi xử lý pin

- Nếu da hoặc mắt của bạn tiếp xúc với chất lỏng chảy ra từ pin, hãy rửa sạch các vùng bị ảnh hưởng bằng nước và tới trung tâm y tế để tiếp tục xử lý.
- ⚠ **Nghẹt thở nguy hiểm!** Trẻ nhỏ có thể nuốt và sắc pin. Giữ pin xa tầm tay trẻ em.
- Lắp pin đúng đầu cực (+) và (-).
- Nếu pin bị rò rỉ, hãy đeo găng tay bảo vệ và làm sạch khoang chứa pin bằng vải khô.
- Bảo vệ để tránh pin bị quá nóng.
- ⚠ **Nguy cơ cháy nổ!** Không ném pin vào lửa.
- Không sạc hoặc làm đoản mạch pin.
- Nếu không sử dụng thiết bị trong một khoảng thời gian dài, hãy tháo pin ra khỏi khoang chứa pin
- Chỉ sử dụng pin cùng loại hoặc tương đương
- Luôn thay cả bộ pin cùng lúc
- Không sử dụng pin sạc
- Không tháo, tách rời hay nghiền pin

3. Giới thiệu thiết bị

Chỉ số nhiệt độ sẽ khác nhau tùy thuộc vào phần cơ thể được đo. Với một người khỏe mạnh, sai số có thể nằm trong khoảng 0,2°C đến 1°C (0,4°F và 1,8°F) đối với các bộ phận khác nhau trên cơ thể. Phạm vi nhiệt độ bình thường với các vị trí đo khác nhau:

	Nhiệt độ	Loại nhiệt kế sử dụng
Trán	35.8 °C tới 37.6 °C (96.4 °F tới 99.7 °F)	Nhiệt kế đo trán
Tai	36.0 °C tới 37.8 °C (96.8 °F tới 100.0 °F)	Nhiệt kế đo tai
Miệng	36.0 °C tới 37.4 °C (96.8 °F tới 99.3 °F)	Nhiệt kế thông thường
Hậu môn	36.3 °C tới 37.8 °C (97.3 °F tới 100.0 °F)	Nhiệt kế thông thường



Hướng dẫn nhanh

- Không nên so sánh nhiệt độ đo bằng các nhiệt kế khác nhau với nhau.
- Báo cho bác sĩ biết loại nhiệt kế bạn đã sử dụng để đo nhiệt độ cơ thể và bộ phận cơ thể được đo. Nếu tự chẩn đoán, bạn cũng cần ghi nhớ thông tin này.



Giữ thiết bị trong tay quá lâu khi đo có thể khiến thiết bị nóng lên, từ đó ảnh hưởng đến độ chính xác của kết quả đo.

Các yếu tố ảnh hưởng tới thân nhiệt

- Trao đổi chất trong cơ thể mỗi người
- Tuổi tác
- Nhiệt độ cơ thể ở trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ lớn hơn nhiệt độ của người lớn. Biến đổi nhiệt độ lớn thường xảy ra nhanh và thường xuyên hơn ở trẻ nhỏ. Nhiệt độ cơ thể bình thường giảm theo tuổi tác.
- Quần áo
- Nhiệt độ môi trường
- Thời gian trong ngày. Nhiệt độ cơ thể vào buổi sáng thường thấp hơn và tăng suốt dần cho đến tối.
- Hoạt động. Các hoạt động thể chất, hoạt động ở mức độ thấp hơn hoặc hoạt động tinh thần cũng làm tăng nhiệt độ cơ thể.



Hướng dẫn nhanh

Đo nhiệt độ giúp bạn biết được nhiệt độ hiện tại của mình. Nếu bạn cảm thấy không chắc chắn về kết quả hoặc kết quả không bình thường (ví dụ như khi bị sốt), hãy tham khảo ý kiến bác sĩ. Tương tự với trường hợp nhiệt độ thay đổi nhẹ khi có các triệu chứng khác của bệnh như kích động, đổ mồ hôi nhiều, da đỏ ửng, tim đập nhanh, ngã quỵ, v.v.

4. Mô tả thiết bị

- 1 Màn hình
- 2 Nút **MODE/MEM**
- 3 Nút Nguồn
- 4 Nút **LIGHT/SET**
- 5 Nút **SCAN**
- 6 Cảnh báo sốt
- 7 Cảm biến đo
- 8 Nắp khoang pin

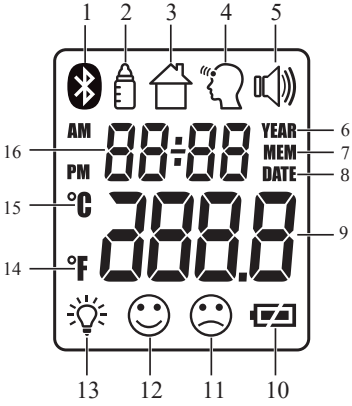


Nút	Chức năng
MODE/MEM	MODE Cài đặt chế độ đo MEM Hiện thị kết quả đã được lưu
LIGHT/SET	LIGHT Bật sáng màn hình SET Thiết lập các chức năng cơ bản
	Bật/tắt thiết bị
SCAN	Bắt đầu đo nhiệt độ

Mô tả màn hình hiển thị

- 1 Bluetooth [®]
 - 2 Chế độ đo nhiệt độ đo vật
 - 3 Chế độ đo nhiệt độ phòng
 - 4 Chế độ đo nhiệt độ trán
 - 5 Biểu tượng tín hiệu âm thanh

- 6 Năm
 - 7 Chức năng bộ nhớ
 - 8 Ngày
 - 9 Hiện thị số nhiệt độ/khoảng
 - trống bộ nhớ



- 10 Chỉ báo tình trạng pin
11 Nhiệt độ $\geq 38.0^{\circ}\text{C}$ ($\geq 100.4^{\circ}\text{F}$) “sốt”
12 Nhiệt độ $< 37.5^{\circ}\text{C}$ ($< 99.5^{\circ}\text{F}$) “không sốt”
13 Biểu tượng màn hình sáng

5. Hướng dẫn sử dụng lần đầu

Lắp pin

- Tháo nắp khoang chứa pin.
- Lắp cả hai pin vào khoang chứa theo dấu cực đã được đánh dấu.
- Chỉ sử dụng pin kiềm LR03 1,5 V micro có chất lượng tốt. Đảm bảo lắp pin đúng đầu cực đã được đánh dấu. Không sử dụng pin sạc.
- Sau đó đóng lại khoang pin bằng cách ấn nắp cố định vào vị trí.

Nhiệt kế sẽ tự động bật và giao diện cài đặt sẽ hiển thị trên màn hình (xem mục 6. Bật và cài đặt thiết bị).

6. Bật và cài đặt thiết bị

Để bật thiết bị, ấn nhanh nút Nguồn .

Sau khi tự kiểm tra nhanh và hai tiếng bíp ngắn vang lên, bạn có thể sử dụng thiết bị để đo nhiệt độ trán. Thiết bị luôn khởi động ở chế độ đo nhiệt độ trán. .

Cài đặt chức năng cơ bản

Giao diện này cho phép bạn lần lượt cài đặt các chức năng sau:

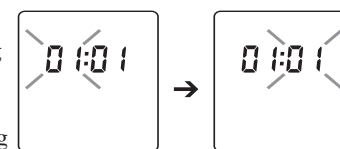
Đơn vị đo nhiệt độ	Định dạng giờ	Ngày
Đơn vị đo nhiệt độ → Định dạng giờ → Ngày → Giờ → Sáng màn hình → Tín hiệu âm thanh → Bluetooth® Lắp pin hoặc ấn và giữ nút LIGHT/SET trong 3 giây khi thiết bị đã được bật. Đơn vị đo nhiệt độ sẽ nhấp trên màn hình (Hình 1). Bạn có thể cài đặt thiết bị hiển thị nhiệt độ theo $^{\circ}\text{C}$ hoặc $^{\circ}\text{F}$. - Để hiển thị kết quả đo bằng độ C, chọn $^{\circ}\text{C}$ bằng nút MODE/MEM và xác nhận bằng nút LIGHT/SET. - Để hiển thị kết quả đo bằng độ F, chọn $^{\circ}\text{F}$ bằng nút MODE/MEM và xác nhận bằng nút LIGHT/SET.	Định dạng giờ nhấp trên màn hình (Hình 2). Sử dụng nút MODE/MEM để đặt định dạng thời gian bạn muốn và xác nhận bằng nút LIGHT/SET.	Năm nhấp trên màn hình (Hình 3). - Sử dụng nút MODE/MEM để cài đặt năm và xác nhận bằng nút LIGHT/SET. - Ngày/tháng nhấp trên màn hình (Hình 4). - Sử dụng nút MODE/MEM để cài đặt ngày và tháng, xác nhận bằng nút LIGHT/SET (Hình 5).  Nếu định dạng giờ được đặt là 12h, tháng sẽ hiển thị trước ngày. Hãy đảm bảo cài đặt ngày và giờ chính xác. Nếu không, bạn sẽ không thể lưu các chỉ số đo được với ngày, giờ chính xác và khó để xem lại sau này.

- 14 Đơn vị đo nhiệt độ, độ F
15 Đơn vị đo nhiệt độ, độ C
16 Hiển thị năm/ngày/giờ

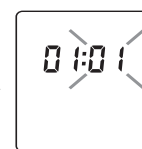


Giờ

- Giờ nhấp trên màn hình (Hình 6).
- Sử dụng nút **MODE/MEM** để cài đặt giờ và xác nhận bằng nút **LIGHT/SET**.
 - Phút nhấp trên màn hình (Hình 7).
 - Sử dụng nút **MODE/MEM** để cài đặt phút và xác nhận bằng nút **LIGHT/SET**.
 -  Nếu định dạng giờ được đặt là 12h, thời gian sẽ được hiển thị với AM/PM.



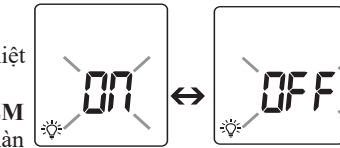
Hình 6



Hình 7

Sáng màn hình

- ON/OFF** nhấp trên màn hình (Hình 8).
Bạn có thể bật hoặc tắt sáng màn hình (cùng với kết quả nhiệt độ trán).
- Để kích hoạt sáng màn hình tự động, dùng nút **MODE/MEM** để chọn **ON**, xác nhận bằng nút **LIGHT/SET**.
 - Để tắt sáng màn hình, dùng nút **MODE/MEM** để chọn **OFF**, xác nhận bằng nút **LIGHT/SET**.



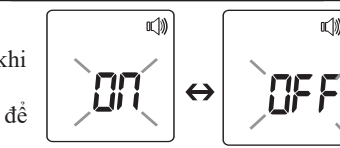
Hình 8

Bạn cũng có thể kích hoạt sáng màn hình thủ công bằng cách nhấn nhanh nút **LIGHT/SET**. Màn hình sẽ sáng lên trong 5 giây.

-  Bạn không thể thiết lập sáng màn hình tự động và thủ công trong khi đang tiến hành đo.

Tín hiệu âm thanh

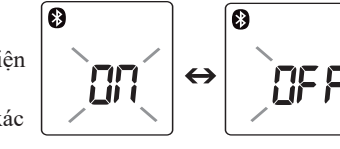
- ON/OFF** nhấp trên màn hình (Hình 9).
Bạn có thể bật hoặc tắt tín hiệu âm thanh (khi bật thiết bị, khi đang đo, khi đo xong).
- Để kích hoạt tín hiệu âm thanh, dùng nút **MODE/MEM** để chọn **ON** và xác nhận bằng nút **LIGHT/SET**.
 - Để tắt, dùng nút **MODE/MEM** để chọn **OFF** và xác nhận bằng nút **LIGHT/SET**.



Hình 9

Bluetooth®

- ON/OFF** nhấp trên màn hình (Hình 10).
Bạn có thể bật hoặc tắt Bluetooth® (để truyền dữ liệu sang điện thoại thông minh).
- Để bật Bluetooth®, dùng nút **MODE/MEM** để chọn **ON** và xác nhận bằng nút **LIGHT/SET**.
 - Để tắt Bluetooth®, dùng nút **MODE/MEM** để chọn **OFF** và xác nhận bằng nút **LIGHT/SET**.



Hình 10

7. Đo nhiệt độ trán



Hướng dẫn nhanh

Nên nhớ:

- Hoạt động thể chất, tăng tiết mồ hôi trên trán, sử dụng thuốc co mạch và kích ứng da có thể gây ảnh hưởng đến độ chính xác của kết quả đo.
- Đảm bảo khi đo, trán hoặc thái dương không có mồ hôi và mỹ phẩm.
- Bạn nên thực hiện ba lần đo trên trán. Nếu ba lần có kết quả khác nhau, hãy lấy kết quả cao nhất.
- Nếu vùng trán bị phủ bởi tóc, có mồ hôi hoặc bị bẩn, hãy làm sạch và đợi trong 10 phút để cải thiện độ chính xác của kết quả.
- Việc giữ nhiệt kế cố định trong khi đo rất quan trọng. Di chuyển thiết bị trong khi đo có thể gây ra ảnh hưởng tới tính chính xác của kết quả.

- Để bật thiết bị, bấm nhanh nút . Sau khi thiết bị tự kiểm tra nhanh và phát ra hai tiếng bíp ngắn, bạn đã có thể sử dụng thiết bị để đo nhiệt độ trán. Thiết bị đã được cài đặt sẵn ở chế độ đo nhiệt độ trán, hiển thị qua biểu tượng trên màn hình.

Hình 10



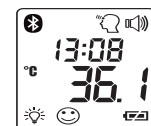
- Giữ thiết bị cách điểm đo trán 2 tới 3 cm (Hình 11). Ấn nút SCAN

Hình 11



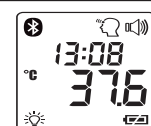
- ❗ Nếu nhiệt độ thấp hơn 37.5 °C (99.5 °F), đèn chỉ báo sốt sẽ sáng xanh và nếu hiển thị trên màn hình biểu thị rằng bạn không sốt, điều này có nghĩa là nhiệt độ cơ thể bạn đang trong khoảng bình thường.

Hình 12



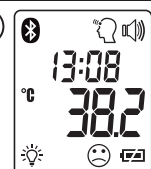
- ❗ Nếu nhiệt độ ở giữa 37.5 °C và 37.9 °C, đèn chỉ báo sốt sẽ sáng màu vàng, biểu thị nhiệt độ cơ thể bạn đang trong khoảng tăng.

Hình 13



- ❗ Nếu nhiệt độ trên 38 °C (100.4 °F), đèn chỉ báo sốt sẽ sáng màu đỏ và hiển thị trên màn hình, biểu thị nhiệt độ cơ thể bạn đang ở trên mức bình thường.

Hình 14



Kết quả sẽ được tự động lưu với ngày/giờ và phân loại “sốt”/“không sốt” . Bạn có thể tiếp tục thực hiện đo khi thiết bị phát ra hai tiếng bíp ngắn và biểu tượng trán dừng nhấp nháy. Thiết bị sẽ tự động tắt sau khoảng 60 giây hoặc bạn có thể nhấn nút để tắt.

Nếu Bluetooth® được kích hoạt, kết quả đo sẽ được tự động chuyển sang ứng dụng sau khi đo.

- Biểu tượng Bluetooth® nhấp trên màn hình (Hình 15). Thiết bị đang kết nối với ứng dụng, vui lòng đợi 30 giây.
- Biểu tượng Bluetooth® ngừng nhấp ngay khi kết nối thành công. Tất cả các chỉ số đo được sẽ tự động chuyển sang ứng dụng. Sau khi chuyển dữ liệu thành công, thiết bị sẽ tự động tắt sau 60 giây hoặc bạn cũng có thể ấn nút để tắt thiết bị.



Hình 15

- Nếu không thể kết nối với ứng dụng sau 30 giây, biểu tượng Bluetooth® sẽ tắt và thiết bị sẽ tự động tắt sau 60 giây
- ❗ Khi kết nối lần đầu tiên, một mã PIN gồm sáu chữ số được tạo ngẫu nhiên sẽ hiển thị trên thiết bị và đồng thời, điện thoại thông minh cũng sẽ hiển thị yêu cầu bạn nhập mã PIN sáu chữ số này. Sau khi nhập mã thành công, thiết bị sẽ kết nối với điện thoại thông minh của bạn (xem thêm tại mục "Truyền dữ liệu qua Bluetooth®", trang 7).

Hiển thị kết quả đã được lưu

Thiết bị chỉ lưu các kết quả đo ở chế độ đo nhiệt độ trán . Thiết bị tự động lưu trữ 60 kết quả đo gần nhất. Khi vượt quá 60, chỉ số cũ nhất sẽ bị xóa.

- Bạn có thể xem lại các chỉ số như sau:
- Khi thiết bị đang được bật, nhấn và giữ nút **MODE/MEM** trong 3 giây. Các kết quả đo gần nhất sẽ hiển thị.
- Nhấn nút **MODE/MEM** lần nữa để xem các kết quả đo đơn lẻ.
- Thời gian và ngày được hiển thị luân phiên ở dòng trên của màn hình.

Truyền dữ liệu qua Bluetooth®

Bạn cũng có thể chuyển các kết quả đo được lưu trên thiết bị sang điện thoại thông minh bằng cách sử dụng Bluetooth®. Để làm được điều này, bạn cần phải tải ứng dụng “beurer HealthManager” hoặc ứng dụng “beurer BabyCare” có sẵn miễn phí trên Apple App Store và Google Play.

Yêu cầu hệ điều hành:

iOS ≥ 9.0, Android™ ≥ 5.0

Bluetooth® ≥ 4.0

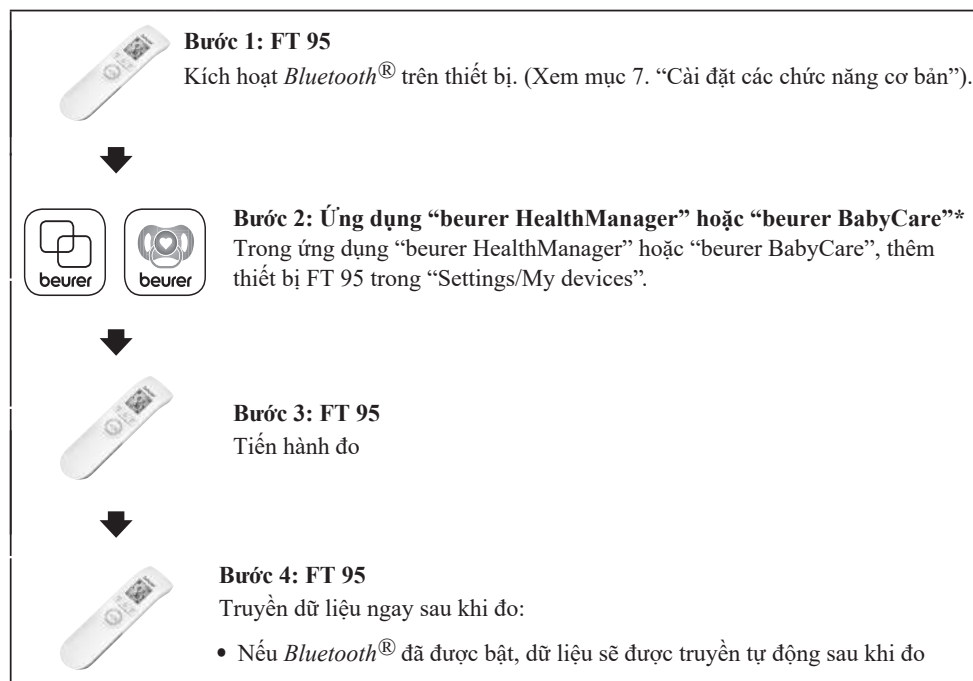
Danh sách thiết bị tương thích:



Để truyền dữ liệu, thực hiện như sau:

Nếu Bluetooth® đã được kích hoạt trong giao diện cài đặt, dữ liệu sẽ được truyền sau mỗi lần đo hoặc nếu người dùng chuyển sang bộ nhớ. Biểu tượng sẽ xuất hiện trên màn hình.

- ❗ Khi kết nối lần đầu tiên, một mã PIN gồm sáu chữ số được tạo ngẫu nhiên sẽ hiển thị trên thiết bị và đồng thời, điện thoại thông minh cũng sẽ hiển thị yêu cầu bạn nhập mã PIN sáu chữ số này. Sau khi nhập mã thành công, thiết bị sẽ kết nối với điện thoại thông minh của bạn

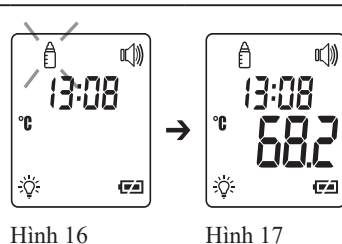


- ❗ Bạn phải mở ứng dụng “beurer HealthManager” hoặc “beurer BabyCare” mới có thể truyền dữ liệu. Nếu sử dụng ốp điện thoại, hãy tháo ốp để đảm bảo thiết bị có thể truyền dữ liệu mà không bị ngăn cản. Bắt đầu truyền dữ liệu trong ứng dụng “beurer HealthManager” hoặc “beurer BabyCare”

8. Đo nhiệt độ đồ vật/nhiệt độ phòng

Nếu bạn muốn sử dụng thiết bị để đo nhiệt độ đồ vật, hãy chuyển thiết bị sang chế độ đo nhiệt độ đồ vật.

- Khi thiết bị đã được bật, ấn nhanh nút **MODE/MEM**. Thiết bị sẽ chuyển sang chế độ đo nhiệt độ đồ vật (Hình 16).
- Giữ thiết bị cách điểm đo 2 đến 3 cm. Ấn nhanh nút **SCAN** và xem nhiệt độ hiển thị trên màn hình (Hình 17)

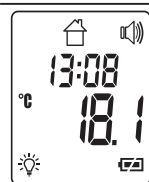


Hình 16

Hình 17

Nếu bạn muốn sử dụng thiết bị để đo nhiệt độ phòng, hãy chuyển thiết bị sang chế độ đo nhiệt độ phòng.

- Khi thiết bị đang được bật, bấm nhanh nút **MODE/MEM** hai lần, thiết bị sẽ chuyển sang chế độ đo nhiệt độ phòng (Hình 18).
 - Nhiệt độ phòng được hiển thị ngay lập tức (Hình 16).
- Thiết bị sẽ tự động tắt sau khoảng 60 giây hoặc bạn có thể nhấn nút **ON** để tắt. Thiết bị sẽ không lưu các kết quả đo được thực hiện trong chế độ đo nhiệt độ phòng



Hình 18

9. Thông báo lỗi

Thông báo lỗi	Nguyên nhân	Giải pháp
Er 1	Thiết bị đang trong quá trình tự kiểm tra, chưa sẵn sàng để đo.	Đợi cho đến khi biểu tượng trán ngừng nhấp nháy.
Er 3	Nhiệt độ phòng dưới 15 °C hoặc trên 40°C (<59 °F, >104 °F).	Nhiệt độ phòng phải nằm trong khoảng từ 15 tới 40°C (59°F - 104°F).
Hi	(1) Chế độ đo nhiệt độ trán: Nhiệt độ đo được cao hơn 42.2 °C (108 °F). (2) Chế độ đo nhiệt độ đồ vật: Nhiệt độ đo được cao hơn 80 °C (176 °F).	Chỉ vận hành thiết bị trong khoảng nhiệt độ quy định. Trong trường hợp có lỗi lặp lại, hãy liên hệ với đại lý bán lẻ hoặc bộ phận chăm sóc khách hàng.
Lo	(1) Chế độ đo nhiệt độ trán: Nhiệt độ đo được thấp hơn 34 °C (93.2 °F). (2) Chế độ đo nhiệt độ đồ vật: Nhiệt độ đo được thấp hơn 0 °C (32 °F)	Chỉ vận hành thiết bị trong khoảng nhiệt độ quy định. Trong trường hợp có lỗi lặp lại, hãy liên hệ với đại lý bán lẻ hoặc bộ phận chăm sóc khách hàng.
	Pin đã hết	Thay pin mới

10. Pin

Thay pin

Thiết bị sử dụng 2 pin AAA (LR03).

- Mở khoang pin bằng cách đẩy khoang pin xuống phía dưới.
- Lấy pin đã hết ra khoảng khoang pin
- Lắp pin mới. Đảm bảo lắp pin đúng đầu cực.
- Đóng nắp khoang pin



Thải bỏ pin

- Phải thải bỏ pin đã hết hoàn toàn tại các hộp thu rác chuyên dụng, các địa điểm tái chế hoặc mang tới các đại lý bán lẻ đồ điện tử. Bạn phải thải bỏ đúng theo quy định của pháp luật.

- Pin chứa chất độc hại được đánh dấu bằng những ký tự sau: Pb = Pin chứa chì, Cd = Pin chứa cadmi, Hg = Pin chứa thủy ngân



11. Vệ sinh thiết bị



- Cảm biến đo là phần nhạy nhất của thiết bị. Hãy cẩn thận với bộ phận này khi vệ sinh thiết bị.
 - Không sử dụng các chất tẩy rửa mạnh để vệ sinh thiết bị
 - Luôn vệ sinh tuân theo các lưu ý an toàn cho người sử dụng và thiết bị.
- 3. Cảnh báo và lưu ý an toàn

Làm sạch cảm biến đo sau mỗi lần sử dụng bằng cách sử dụng một miếng vải mềm hoặc bông được làm ẩm bằng chất khử trùng hoặc cồn 70%.

Để vệ sinh toàn bộ thiết bị, hãy dùng một miếng vải mềm có thấm một ít dung dịch xà phòng nhẹ. Không để bất kỳ loại chất lỏng nào nhỏ vào trong thiết bị. Không sử dụng cho đến khi thiết bị khô hoàn toàn.

12. Bảo quản thiết bị

Không bảo quản hoặc sử dụng thiết bị ở môi trường có nhiệt độ, độ ẩm quá cao hoặc quá thấp (Xem chương 15. Thông số kỹ thuật), dưới ánh sáng mặt trời, kết nối với dòng điện hoặc ở những nơi bụi bặm để tránh ảnh hưởng đến tính chính xác của thiết bị. Nếu không sử dụng thiết bị trong thời gian dài, hãy tháo pin ra khỏi khoang pin.

13. Thải bỏ thiết bị

Đề bảo vệ môi trường, không thải bỏ thiết bị cùng với rác thải sinh hoạt khi thiết bị không còn dùng được nữa.

Thải bỏ thiết bị ở điểm thu rác phù hợp hoặc tại điểm tái chế địa phương. Xử lý thải bỏ thiết bị sao cho phù hợp với chỉ thị EC – WEEE (Chất thải điện và thiết bị điện tử). Nếu có bất cứ thắc mắc nào, hãy liên hệ chính quyền địa phương chịu trách nhiệm cho việc xử lý rác thải.



14. Thông số kỹ thuật

Nếu không sử dụng thiết bị theo cách thức được ghi rõ trong hướng dẫn sử dụng, nhà sản xuất sẽ không thể đảm bảo thiết bị có thể vận hành với chức năng hoàn hảo!

Độ chính xác của thiết bị đã được kiểm tra cẩn thận và được phát triển để người dùng có thể sử dụng lâu dài.

Nếu sử dụng thiết bị cho mục đích y tế dịch vụ, phải kiểm tra độ chính xác thường xuyên bằng các phương pháp thích hợp. Liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng để được hướng dẫn cách kiểm tra đúng cách.

Nhà sản xuất có quyền thay đổi kỹ thuật để cải thiện và phát triển sản phẩm.

Mã sản phẩm	FT 95
Phương thức đo	Đo hồng ngoại không tiếp xúc
Chức năng cơ bản	Đo nhiệt độ trán Đo nhiệt độ đồ vật Đo nhiệt độ phòng
Đơn vị đo	Độ C (°C) hoặc độ F (°F)
Điều kiện vận hành	15 °C tới 40 °C (59 °F tới 104 °F) tại độ ẩm tương đối < 95%
Điều kiện bảo quản và vận chuyển	-20 °C tới 50 °C (-4 °F tới 122 °F) tại độ ẩm tương đối < 85%
Khoảng cách đo	Cách điểm đo 2 tới 3 cm
Khoảng đo và dung sai khi đo nhiệt độ trán	Đo nhiệt độ trán: 34 °C tới 42.2 °C (93.2 °F tới 108 °F) Dung sai: ± 0.2 °C (93.2 °F tới 108 °F: ± 0.4 °F)

Độ chính xác lặp lại lâm sàng	Trẻ: Trẻ từ 1 – 5 tuổi $\pm 0.07^{\circ}\text{C}$ (0.13°F) Người lớn $\pm 0.08^{\circ}\text{C}$ (0.14°F)
Khoảng đo và dung sai khi đo nhiệt độ đồ vật	Đo nhiệt độ đồ vật 0°C tới 80°C (32°F tới 176°F) Dung sai: $\pm 4\%$ hoặc $\pm 2^{\circ}\text{C}$ ($\pm 4^{\circ}\text{F}$)
Chức năng lưu kết quả đo nhiệt độ cơ thể	Tự động lưu 60 kết quả đo gần nhất.
Tín hiệu âm thanh	Khi bật thiết bị, khi đang đo và khi đo xong (có thể cài đặt bật hoặc tắt).
Màn hình	Màn hình LCD
Chức năng tiết kiệm điện	Thiết bị tự động tắt sau 1 phút
Kích thước Rộng x dài x cao	167.4 x 41.5 x 28 mm
Trọng lượng	73 g (không tính pin)
2 pin AAA (LR03)	Pin có thể sử dụng cho 2000 lần đo. Sử dụng thêm các chức năng khác như tín hiệu âm thanh, <i>Bluetooth</i> [®] hoặc phát sáng màn hình có thể làm giảm thời gian sử dụng pin.
Truyền dữ liệu 	Dải tần 2402 MHz - 2480 MHz Công suất truyền tải tối đa 2.8 dBm Thiết bị sử dụng <i>Bluetooth</i> [®] công nghệ năng lượng thấp Thiết bị tương thích với điện thoại thông minh/máy tính bảng có <i>Bluetooth</i> [®] 4.0 Danh sách các điện thoại thông minh/máy tính bảng hỗ trợ thiết bị

Số sê ri được in trên thiết bị hoặc trong khoang pin

15. Tiêu chuẩn sản xuất

• Thiết bị này tuân thủ Tiêu chuẩn Châu Âu EN60601-1-2 (tương ứng với CISPR11, IEC 61000-3-2, IEC 61000-3-3, IEC 61000-4-2, IEC 61000-4-3, IEC 61000-4-4, IEC 61000-4-5, IEC 61000-4-6, IEC 61000-4-8, IEC 61000-4-11) và phải tuân theo các biện pháp phòng ngừa đặc biệt liên quan đến khả năng tương thích điện từ. Thiết bị phù hợp sử dụng cho tất cả các môi trường được liệt kê trong hướng dẫn sử dụng, bao gồm cả môi trường trong nhà.

Chúng tôi xác nhận thiết bị này tuân thủ Chỉ thị RED Châu Âu 2014/53/EU. Bạn có thể tìm Chứng nhận sản phẩm hợp quy CE tại www.beurer.com/web/we-landingpages/de/declarationof-conformity.php.

Bảo hành

- Thời hạn bảo hành: Theo chính sách bảo hành đăng tải tại website: www.beurer.vn
- Sản phẩm được bảo hành theo tem điện tử. Các bước kích hoạt bảo hành điện tử như sau:

Bước 1: Cào lớp tráng bạc để nhận mã số xác thực



Bước 2 : Xác thực sản phẩm qua SMS Soạn KBH _ [Mã số xác thực]

gửi **8089** (phí 1000đ / 1SMS)

VD : KBH BEU717905224554 gửi **8089**

Hoặc truy cập

<https://www.beurer.vn/kich-hoat-bao-hanh-dien-tu>

làm theo hướng dẫn kích hoạt online(**Miễn phí**)